

Số: 314/BC-SNNPTNT

An Giang, ngày 23 tháng 11 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của ngành nông nghiệp**

Thực hiện Công văn số 1453/STTTT-CNTT-BCVT ngày 15/11/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang báo cáo kết quả cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Trên cơ sở triển khai các nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực theo Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang (Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022 và Kế hoạch số 88/KH-BCĐCĐS ngày 9/6/2022 của Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022); Các nhiệm vụ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Quyết định số 5275/QĐ-BNNPTNT-VP về Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2022 và Quyết định số 2151/QĐ-BNNPTNT-VP về Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2022-2025) và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh An Giang. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 70/QĐ-SNNPTNT ngày 5/7/2022 về Chuyển đổi số ngành nông nghiệp tỉnh An Giang năm 2022. Trong đó, định hướng xuyên suốt về chuyển đổi số (CĐS) năm 2022 và các năm tiếp theo là đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số thông qua phổ cập sử dụng các nền tảng số, giúp người dân, doanh nghiệp thụ hưởng trực tiếp sự tiện lợi cũng như lợi ích của CĐS, cụ thể:

- Phổ cập sử dụng sàn thương mại điện tử cho người dân và các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể.

- Phổ cập sử dụng dịch vụ công trực tuyến do cơ quan chính quyền các cấp cung cấp cho người dân, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Phổ cập sử dụng nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa từng bước ứng dụng các công nghệ số.

- Thúc đẩy CDS trong doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; phát triển doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ số; tạo động lực phát triển xã hội số góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022**

### **1. Các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh**

- Triển khai ứng dụng thí điểm Nền tảng giám định sinh vật gây hại (SVGH) cho cây lúa trên địa bàn tỉnh An Giang, hướng đến nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.

Năm 2022, triển khai ứng dụng phần mềm “Nhận diện sinh vật gây lúa và hướng dẫn biện pháp phòng trừ” trên địa bàn tỉnh An Giang, hướng đến nhân rộng trên phạm vi toàn quốc. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang đã phối hợp xây dựng phần mềm giám định SVGH cây trồng trên cơ sở phối hợp giữa Cục Bảo vệ thực vật và Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel. Sau nhiều lần phải hoãn kế hoạch thí điểm do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, đầu năm 2022, Cục Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng Công ty Viettel Solutions và Tập đoàn Lộc Trời phối hợp triển khai thí điểm Apps với 200 nông dân (tại xã Bình Hòa, huyện Châu Thành và xã Bình Mỹ, Bình Long, Bình Phú, Thạnh Mỹ Tây huyện Châu Phú) cùng với các cán bộ Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông của 2 huyện.

Phần mềm mới làm được AI các loài SVGH phục vụ triển khai thí điểm gồm 13 loài sâu và 5 loại bệnh hại. Nhưng trong thời gian thí điểm trên đồng ruộng chỉ có 10 loại SVGH. Kết quả thử nghiệm chức năng nhận diện SVGH qua ảnh cho thấy vẫn còn tồn tại một số nhược điểm. Tuy nhiên, bước đầu mang lại nhiều khả quan, tích cực, hứa hẹn sẽ là một công cụ hữu ích giúp cho người nông dân quản lý SVGH trên cây lúa để chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tác hại và nâng cao năng suất cho cây lúa. Thời gian sắp tới sẽ tiếp tục triển khai một số nội dung và hoàn thiện phần mềm.

- Triển khai áp dụng cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng hướng tới triển khai thí điểm, từng bước hình thành nền tảng dữ liệu số nông nghiệp, tạo nền tảng thúc đẩy CDS cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp cho người dân.

- Trên cơ sở triển khai các nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực theo Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang, các nhiệm vụ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh An Giang. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã kết nối với các đơn vị liên quan về công nghệ thông tin, công nghệ số như VNPT An Giang, Tập Đoàn Viễn thông Quân đội Viettel – An Giang và các Công ty chuyên về công nghệ số tham vấn, lựa chọn xây dựng các chương trình quản lý cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp.

- Đầu tháng 9/2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với VNPT An Giang và Tập Đoàn Viễn thông Quân đội Viettel – An Giang hợp tác trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025. Trong đó, tập trung vào triển

khai xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp theo Chương trình số 553/CTr-UBND của UBND tỉnh và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử và thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản. Đang xây dựng kế hoạch hợp tác trong năm 2022 hoàn thành trong tháng 12/2022 và dự kiến triển khai thực hiện thí điểm trong năm 2023.

## **2. Các nhiệm vụ trọng tâm khác theo Kế hoạch số 70/KH-SNNPTNT của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phát triển các mô hình nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn cho các doanh nghiệp/ hợp tác xã/ nông dân thông qua các chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chương trình xây dựng nông thôn mới. Trong giai đoạn 2017-2022: Đã có hơn 714 mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong nông thôn mới đã được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được thực hiện trên 03 lĩnh vực chủ yếu: trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản... ưu tiên các mô hình ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số.

- Từ tháng 6/2020 đến nay, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh An Giang đã phối hợp với Viện thông (VNPT) An Giang xây dựng và ứng dụng phần mềm quản lý chăn nuôi trên địa bàn tỉnh An Giang. Việc ứng dụng phần mềm vào quản lý chăn nuôi trên địa bàn tỉnh An Giang đã tạo bước đột phá mới trong công tác quản lý chăn nuôi, góp phần kiểm soát dịch bệnh đàn vật nuôi tại địa phương, tạo thuận lợi trong việc truy cập dữ liệu lịch sử chăn nuôi. Quản lý chăn nuôi tốt, hạn chế được dịch bệnh, sẽ dự báo được sản lượng, truy xuất được nguồn gốc; định hướng thị trường cho từng loại sản phẩm. Hiện nay tỉnh An Giang đã có dữ liệu căn bản để quản lý cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, khi Cục Chăn nuôi có yêu cầu tỉnh sẽ chuyển dữ liệu vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu ngành chăn nuôi toàn quốc.

## **3. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ CDS khác trong năm 2022**

### **3.1. Nhận thức số**

- Tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Các đơn vị tổ chức lan truyền thông điệp Ngày Chuyển đổi số Quốc gia trên môi trường số: Các trang/công thông tin điện tử, nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook, Fanpage, Youtube...); băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hiện thị bộ nhận diện, biểu trưng Ngày chuyển đổi số Quốc gia và tham gia nhóm Zalo Chuyển đổi số Quốc gia.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người dân cài đặt, sử dụng sản phẩm, dịch vụ số: mua sắm trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử

(Lazada, shopee, tiki, postmark, vò sò...), chuyển khoản, thanh toán không dùng tiền mặt qua app ngân hàng, ứng dụng Zalo pay, Viettel pay...

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia giải quyết thủ tục hành chính thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh An Giang và của Chính phủ.

### **3.2. Hạ tầng số**

- Hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị công nghệ thông tin luôn được quan tâm và trang bị đảm bảo phục vụ tốt cho công tác ứng dụng CNTT.

- 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ cho công việc có cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền hoặc miễn phí. Có trang bị phòng máy chủ và máy tính để soạn thảo văn bản mật theo quy định.

- Tỷ lệ các đơn vị có sử dụng mạng nội bộ để trao đổi công việc đạt 100%. Hệ thống mạng Internet và mạng không dây luôn đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc.

- Riêng tại Sở có 02 đường truyền tốc độ cao, bao gồm đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh và đường cáp quang VNPT tốc độ 100Mbps.

- Về họp trực tuyến: triển khai hiệu quả các phương án họp trực tuyến phù hợp, bằng các giải pháp kết nối thông qua mạng Internet, nhằm hạn chế các cuộc họp hội, đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19.

### **3.3. Dữ liệu số**

Hiện nay, một số đơn vị vẫn chưa có cơ sở dữ liệu riêng, nếu có thì theo hệ thống của ngành dọc mang tính cá biệt do đó dữ liệu số ở các đơn vị trong ngành vẫn chưa đồng bộ và chưa đồng nhất nên việc khai thác dữ liệu số còn nhiều hạn chế. Trong đó, có hệ thống cơ sở dữ liệu GIS công trình thủy lợi do Chi cục Thủy lợi quản lý. Giúp giám sát tập trung, trực tuyến, chủ động, khách quan số liệu vận hành công trình thủy lợi như: mực nước tại các điểm đo, nhật ký vận hành cống, nhật ký vận hành trạm bơm...; giám sát trực tuyến công việc ngoài hiện trường (tuần kênh, thanh tra, sửa chữa công trình); giám sát trực tuyến vấn đề, sự cố công trình thủy lợi trên toàn địa bàn quản lý.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang phối hợp với VNPT An Giang triển khai áp dụng các giải pháp chuyển đổi số tập trung vào xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp theo Chương trình số 553/CTr-UBND của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu Nông Nghiệp (VNPT-AIMS) trong năm 2023. Từ đó sẽ xây dựng các mô hình dự báo, cảnh báo cho ngành nông nghiệp phục vụ cho quản lý, giúp bà con nông dân và các đối tượng liên quan khác vận hành sản xuất có hiệu quả hơn.

### **3.4. Nhân lực số**

Hiện tại, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có 01 công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, trình độ Cử nhân Công nghệ thông tin. Các phòng và đơn vị trực thuộc có phân công cán bộ làm nhiệm vụ CNTT, CDS (kiêm nhiệm).

Tình hình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về CNTT trong năm:

- Cử tham dự lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác thông tin, tuyên truyền của bộ thông tin và truyền thông năm 2022 (1 lượt).
- Cử tham dự Hội nghị tập huấn lớp an toàn an ninh thông tin cho cán bộ công chức viên chức phụ trách công nghệ thông tin thuộc Chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh An Giang (1 lượt).

### **3.5. An toàn thông tin mạng**

- Có ban hành Quyết định số 247/QĐ-SNN&PTNT ngày 19/4/2020 về việc Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Nông nghiệp và PTNT An Giang.
- 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ cho công việc có cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền hoặc miễn phí.
- Đã gửi hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin để Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, thẩm định (Công văn số 2329/SNNPTNT-KHCNMT ngày 15/11/2022).

### **3.6. Chính quyền số**

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:
  - + Thực hiện Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018: Duy trì và củng cố vận hành phần mềm quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành (VNPT iOffice) để quản lý văn bản đến và văn bản đi. Luôn đảm bảo phần mềm vận hành đúng quy trình, mang lại hiệu quả cao trong công tác hành chính, giúp tiết kiệm thời gian, hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy. Tỷ lệ văn bản đi/đến được Lãnh đạo Sở, các phòng, các đơn vị thao tác trên phần mềm đạt 100%. Riêng tại Văn phòng Sở, trong 9 tháng đầu năm 2022 đã tiếp nhận 9.3280 văn bản đến và phát hành 3.080 văn bản đi trên phần mềm quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành
  - + 100% công chức viên chức được cung cấp và sử dụng thường xuyên hệ thống thư điện tử của tỉnh để trao đổi công việc. Công tác quản lý, sử dụng hộp thư điện tử của cơ quan và cá nhân luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định về an toàn an ninh thông tin mạng và quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.
  - + Về Ứng dụng chữ ký số: Hiện nay ngành nông nghiệp có tất cả 15 chứng thư số Việc triển khai và duy trì, nâng cao ứng dụng chữ ký số tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc luôn đảm bảo đúng quy định. Tất cả văn bản phát hành trên môi trường mạng thông qua phần mềm gửi nhận văn bản và chỉ đạo điều hành đều thực hiện dưới hình thức ký số đúng quy định
  - + Công thông tin điện tử:

Cập nhật thường xuyên thông tin trên Cổng Thông tin Điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn An Giang (Cổng Thông tin): thông tin một số sản phẩm thương mại điện tử phổ biến hiện nay, văn bản pháp luật, thủ tục hành chính,

công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chuyên môn của ngành và các đơn vị trực thuộc sở, chuyên mục dự báo sâu bệnh, thông tin mùa vụ sản xuất...

Xây dựng chuyên mục Giá cả nông sản trên Cổng Thông tin, thông tin về tình hình giá cả nông sản, vật tư nông nghiệp, giới thiệu thông tin cần mua cần bán của nông dân. Thông tin này được phát hành trên Đài Truyền hình An Giang và Báo An Giang.

Phát hành bản tin Khuyến nông và Thị trường 16 kỳ/năm. Mỗi kỳ: 300 cuốn, phát hành tận xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan đăng tải hàng tin một số sàn thương mại điện tử phổ biến hiện nay trên Cổng Thông tin, nhằm giúp các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh được thuận lợi trong việc kinh doanh trên môi trường mạng (kinh doanh thương mại điện tử).

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: tình hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT): Sở Nông nghiệp và PTNT hiện có 37 TTHC DVCTT mức độ 2, 25 TTHC DVCTT mức độ 3, 42 TTHC DVCTT mức độ 4..

+ Trên cơ sở Kế hoạch số 12/KH-SNNPTNT ngày 28/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiến hành rà soát, kiến nghị có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung 03 quy định TTHC cho phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành.

+ Trên cơ sở các quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và PTTN, trong kỳ báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang. Tính đến thời điểm báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT có 132 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý, trong đó: cấp tỉnh 102 TTHC, cấp huyện 18 TTHC, cấp xã 12 TTHC.

+ Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

Sở đã phân công 04 công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận và trả kết quả của 13 lĩnh vực thuộc thẩm quyền tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Toàn bộ hồ sơ đầu vào, giấy tờ có liên quan đều được số hóa tiếp nhận và trả kết quả (có ký số) trên cổng dịch vụ công tỉnh.

100% kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của Sở được cập nhật đầy đủ trên cổng dịch vụ công tỉnh.

Trong kỳ báo cáo chưa có tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.

100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được đánh giá tốt.

#### **4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số ngành nông nghiệp năm 2022 chưa được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước. Các hoạt động đa số được lồng ghép từ các nguồn khác.

### **III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

- Các cán bộ, công chức, viên chức thiếu kỹ năng để thực hiện CDS; đặc biệt là thiếu nguồn nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao trong cơ quan nhà nước để tổ chức thực thi hoạt động chuyển đổi số. Vì vậy, cần có các chương trình đào tạo, đào tạo lại cho cán bộ, công chức, viên chức; có cơ chế, chính sách thuê chuyên gia triển khai các hoạt động CDS của cơ quan nhà nước.

- Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành nông nghiệp vẫn chưa được hướng dẫn chung, rõ ràng cụ thể từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên việc triển khai còn chậm tiến độ.

- Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao mới chỉ bước đầu với các hệ thống đơn giản: hệ thống tưới nước tiên tiến, tiết kiệm nước, hệ thống chuồng lạnh khép kín, trồng rau thủy canh, trồng rau trong nhà màng... Tỷ lệ ứng dụng công nghệ cao còn thấp, chỉ mới ứng dụng từng phần, chưa đồng bộ thành một hệ thống, chưa phát triển quy mô lớn thành từng vùng.

- Việc ứng dụng CNTT vào lĩnh vực nông nghiệp còn hạn chế về vốn đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, nguồn lực chuyển giao, loại hình công nghệ phù hợp cho từng đối tượng... chưa có các mô hình mẫu đúng nghĩa về ứng dụng công nghệ số vào sản xuất nên không đủ tạo nên hiệu quả tuyên truyền, nhân rộng.

- Chưa có cơ sở dữ liệu cũng như bản đồ số “nông hóa - thổ nhưỡng cây trồng - vật nuôi” để có đủ thông tin sản phẩm phục vụ xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (giống, lịch thời vụ, sản lượng, diện tích, logistic kết nối trực giao thông,...).

- Ngành nông nghiệp là một trong những ngành có hệ thống đơn vị trực thuộc nhiều và kể cả các trạm ở tuyến huyện, xã, nên nguồn nhân lực nhiều, nhưng chưa có phần mềm CSD quản lý nhân sự, vì vậy, kiến nghị UBND tỉnh cho chủ trương xây dựng CDS quản lý nhân sự cho ngành nông nghiệp.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI NĂM 2023**

#### **1. Phương hướng, nhiệm vụ**

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ các phòng ban, các đơn vị trực thuộc Sở, các Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng KT huyện, thị, thành phố phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ CDS trên nền của Kế hoạch năm 2022. Cụ thể hóa thành các đề án, dự án, công việc có thời gian thực hiện, hoàn thành và kết quả đầu ra; tổ chức triển khai các biện pháp phù hợp để góp phần nâng cao chất lượng việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong phạm vi tổ chức của mình, trong đó, xây dựng cơ sở dữ liệu, bản đồ số “nông hóa - thổ nhưỡng cây trồng - vật nuôi” phục vụ Đề án cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh An Giang,

qua đó, tích hợp vào cơ sở dữ liệu của tỉnh để có đủ thông tin sản phẩm phục vụ xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (giống, lịch thời vụ, sản lượng, diện tích, logistic kết nối trực giao thông...).

- Các đơn vị tổ chức quán triệt trong toàn thể công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị; phối hợp tuyên truyền, phổ biến đến người dân/doanh nghiệp CDS. Phát huy tinh thần chủ động học tập, thường xuyên trau dồi phẩm chất, năng lực và nâng chất trong đội ngũ công chức, viên chức, người lao động. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo quyền lợi của cán bộ quản lý, nông dân/doanh nghiệp khi tham gia thực hiện CDS. Tiếp tục hiện đại hóa hạ tầng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tiến tới phát triển nền tảng số trên cơ sở lồng ghép các nguồn lực khác nhau trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, hội nghị, hội thảo, giới thiệu kiến thức cơ bản về CDS cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ trong lĩnh vực CDS.

- Tiếp tục tăng cường dịch vụ công trực tuyến, mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng các giải pháp công nghệ trong sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích người dân sử dụng các thiết bị điện tử hiện đại, tham gia thảo luận về cách ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích doanh nghiệp, lao động trẻ tham gia CDS.

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hỗ trợ doanh nghiệp/nông dân cam kết đổi mới, thử nghiệm cái mới, ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là về CDS.

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế. Hỗ trợ thêm chính sách, nguồn vốn để người nông dân, HTX và doanh nghiệp dễ tiếp cận đầu tư.

- Tạo điều kiện, thúc đẩy các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư, tài trợ, tăng cường nghiên cứu các công nghệ số, phát triển các nền tảng số, hoạt động dữ liệu số, tạo ra các dịch vụ nội dung số về nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ xã hội, phát triển nền kinh tế số.

- Đẩy mạnh các hoạt động kết nối sản xuất với tiêu thụ nông sản, phát triển ngành nghề, dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn trên nền tảng trực tuyến.

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phát triển nền tảng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hỗ trợ các sản phẩm tham gia thương mại điện tử, quản lý chuỗi giá trị, xuất khẩu.

## **2. Giải pháp thực hiện**

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục phối hợp với VNPT An Giang triển khai áp dụng các giải pháp CDS tập trung vào xây dựng Cơ sở



dữ liệu ngành nông nghiệp theo Chương trình số 553/CTr-UBND của UBND tỉnh và đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử và thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản. Dự kiến triển khai thực hiện thí điểm trong năm 2023.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông và chỉ đạo của UBND tỉnh An Giang về xây dựng và hoàn thiện các phần mềm về giải pháp sử dụng, duy trì phần mềm và đề xuất chuyển giao CDS trong năm 2023.

- Tiếp tục phối hợp với Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel (Viettel Solutions) khắc phục các vấn đề chưa đạt yêu cầu của người dùng và phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật tiếp tục hoàn thiện AI các sinh vật gây hại để hoàn thành phần mềm giám định sinh vật gây hại cho cây lúa theo sự phân công nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số trong năm 2022. Sớm đưa ứng dụng vào thực tiễn để người nông dân sử dụng trong năm 2023.

- Phối hợp với Khoa Kinh tế - Trường Đại học Cần Thơ thực hiện Đề tài “Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ nhận dạng đánh giá và xếp hạng các sản phẩm OCOP và các giải pháp phát triển đa dạng, kết hợp nâng hạng cho sản phẩm đạt chứng nhận OCOP tỉnh An Giang”.

- Phối hợp Công ty phần mềm KIC Hà Nội thực hiện phần mềm tích hợp quản lý, điều hành chương trình nông thôn mới và Chương trình OCOP.

- Phối hợp với Bưu điện An Giang tập huấn hỗ trợ kết nối hàng nông sản lên sàn thương mại điện tử POSTMARK; Phối hợp với Tập Đoàn Viễn thông Quân đội Viettel - An Giang tập huấn hỗ trợ kết nối hàng nông sản lên sàn thương mại điện tử VOSO.

## **V. Kiến nghị, đề xuất**

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia hỗ trợ phục vụ phát triển nông nghiệp có tính thống nhất từ trung ương đến địa phương.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mời các chuyên gia, tổ chức có uy tín trong lĩnh vực công nghệ thông tin hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý số, ứng dụng công nghệ số cho các cán bộ chuyên trách và lực lượng tham gia để đảm bảo công tác CDS có hiệu quả.

- Cục Bảo vệ thực vật tiếp tục hoàn thiện AI các SVGH để hoàn thành phần mềm giám định sinh vật gây hại cho cây lúa và triển khai đại trà.

- UBND tỉnh chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, đào tạo nguồn lực để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong sản xuất hiện tại và tương lai.

- UBND tỉnh ưu tiên nguồn kinh phí hỗ trợ cho các đơn vị trong công tác chuyển đổi số và kể cả kinh phí cho việc thuê tư vấn chuyên nghiệp để xây dựng các bản đồ số hóa phục vụ cho ngành.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin trong CDS cho công

chức, viên chức chuyên trách tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hàng năm và bố trí kinh phí cụ thể cho công tác CDS.

- Đề nghị Sở Công thương đẩy mạnh các hoạt động kết nối với các công ty, doanh nghiệp trong sản xuất với tiêu thụ nông sản, phát triển ngành nghề, dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn trên nền tảng trực tuyến.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số năm 2022 và kế hoạch triển khai năm 2023 của ngành nông nghiệp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Phòng NNPTNT/Phòng KT huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, KHCMNT, LTK.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trương Kiến Thọ**